

Bản án số 415/2025/HS-PT
Ngày 14/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;
Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hoàng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Đức A và các bị cáo khác phạm tội “Giết người”, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Đức A, sinh ngày 06/6/2005; nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc O và con bà Ngô Thị H3; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 192/2023/HS-ST ngày 19/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2024 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Lê Việt H, sinh ngày 14/5/2006; nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Học sinh; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và con bà Vương Toàn Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/12/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo bị tạm

giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2024 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:**

3. Lê Hoàng Ph, sinh ngày 16/12/2006 (khi phạm tội 17 năm 06 tháng 26 ngày tuổi); nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tân Th1 và con bà Hoàng Thị Thu Th2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2024 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Bị cáo không kháng cáo, bị kháng cáo:**

4. Đỗ Hoàng H1; sinh ngày 31/5/2007 (khi phạm tội 17 năm 01 tháng 11 ngày tuổi); nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Học sinh; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D1 và con bà Đoàn Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2024 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hoàng Ph có kháng cáo:** Ông Lê Tân Th1, sinh năm 1982 và bà Hoàng Thị Thu Th2, sinh năm 1985; nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; đều có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Hoàng H1 có kháng cáo:** Ông Đỗ Văn D1, sinh năm 1980 và bà Đoàn Thị H2, sinh năm 1983; nơi thường trú: thôn Xuân L, xã Tân D, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội; đều có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph:** Luật sư Nguyễn Minh Th3 - Văn phòng luật sư Vạn B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H:** Luật sư Nguyễn Thị Diệu L1 - Văn phòng luật sư Vạn B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 12/7/2024, Nguyễn Đức A (sinh ngày 06/6/2005) đi uống bia ở khu vực gần cầu Thống Nhất, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đức A đi về

và nhắn tin rủ Đỗ Hoàng H1 (sinh ngày 31/5/2007) đi chơi với mục đích tìm những thanh niên không quen biết để gây sự đánh nhau. Lúc này, H1 đang đi chơi điện tử tại thôn Xuân Lễ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội cùng với Lê Việt H (sinh ngày 14/5/2006) nên đồng ý đi cùng và bảo H đi về nhà H1 để chờ Đức A đến đón đi chơi. Một lúc sau, Đức A điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29S6-946.58 đến nhà H1. Khi gặp nhau, H hỏi Đức A “*Đi đâu*” thì Đức A trả lời “*Đi có việc*”. H nói tiếp “*Việc của mày lại đi đánh nhau à*” thì Đức A đáp “*Ừ*”. H nói “*Tao không đi*” thì H1 bảo H “*Lên để đi chơi thôi*” nên H đồng ý đi cùng Đức A và H1. Sau đó, Đức A đưa xe máy biển kiểm soát 29S6-946.58 cho H1 điều khiển chở H ngồi giữa và Đức A ngồi phía sau. Tất cả đi đến dốc Nam Cương thuộc xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì gặp Lê Hoàng Ph (sinh ngày 16/12/2006) đang điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29K1-500.06 đi trên đường. Đức A gọi Ph lại rủ đi chơi, Ph đồng ý. Đức A sang ngồi phía sau xe máy do Ph điều khiển, còn H1 tiếp tục điều khiển xe máy biển kiểm soát 29S6-946.58 chở H đi lòng vòng trên các tuyến phố để tìm đối tượng gây gổ, đánh nhau.

Quá trình di chuyển thì xe của Ph chở Đức A đi trước, xe của H1 chở H đi sau, tất cả đều không đội mũ bảo hiểm. Nhóm của Đức A đi ra đường Quốc lộ 2, rồi đi về hướng Sân bay Nội Bài. Khi đến đoạn đường gần cổng Trường trung học cơ sở Thanh Xuân, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội thì Ph dừng xe lại cho Đức A xuống nhặt 01 đoạn gãy tre (dài khoảng hơn 1m, đường kính khoảng 3,5cm) ở ven đường rồi lên xe máy của Ph để đi về hướng cầu Thống Nhất, huyện Sóc Sơn. Khi đến gần cầu Thống Nhất, Đức A nhìn thấy cháu Nguyễn Tiến D2 (sinh năm 2008; trú tại: thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đang điều khiển xe máy hiệu Honda Wave màu xanh (không đeo biển kiểm soát) chở cháu Nguyễn Chí B1 (sinh năm 2009; trú tại: thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đi ngược chiều. Đức A nói với Ph “*Nhìn ngửa mắt*” và bảo Ph quay xe máy lại đuổi theo để đánh cháu D2 và cháu B1. Thấy Ph và Đức A đuổi theo xe máy của cháu D2, H1 cũng điều khiển xe máy chở H đi theo sau. Cháu D2 thấy có 02 xe máy đuổi theo xe máy của mình với tốc độ nhanh, trên tay của Đức A có cầm gãy nên cháu D2 điều khiển xe máy chở cháu B1 đi vào quán nước bên đường và dừng lại. Lúc này, H nhận ra cháu D2 là người quen nên bảo với Ph và Đức A “*Em tao đấy, đừng đánh nó*”. Thấy vậy, Ph điều khiển xe máy chở Đức A bỏ đi. Cả nhóm tiếp tục điều khiển xe máy đi qua cầu Thống Nhất, đi về thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội.

Khoảng 22h cùng ngày, cả nhóm đi gần đến ủy ban nhân dân thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội thì nhìn thấy cháu Lưu Vũ Tr (sinh ngày 11/12/2008) điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29Z1-699.65 chở cháu Trần Đình H4 (sinh ngày 27/7/2008), không đội mũ bảo hiểm, đi ngược chiều. Đức A bảo Ph quay xe, đuổi theo xe của cháu Tr và cháu H4 để gây sự đánh nhau. Đồng thời, Đức A vẫy tay ra hiệu cho H1 và H cùng quay lại để đuổi

đánh cháu Tr và cháu H4. H1 hiểu ý nên điều khiển xe máy quay lại, đuổi theo xe máy của cháu Tr và hô to "*Bọn kia đứng lại*". Thấy nhóm của Đức A đuổi theo phía sau nên cháu Tr điều khiển xe máy tăng ga đi nhanh về phía đường Quang Minh hướng đi đường Võ Văn Kiệt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh. Nhóm của Đức A đuổi theo xe máy của cháu Tr với tốc độ khoảng 80km/h. Khi đến gần ngã ba giao nhau giữa đường Quang Minh với đường liên tổ dân phố 2-3, thuộc địa phận tổ 3, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Minh, Hà Nội thì Ph điều khiển xe máy đi song song và áp sát xe máy do cháu Tr điều khiển. Lúc này, Đức A hô to "*Ây*" và dùng tay pH1 cầm gậy tre giơ lên để đánh cháu H4 đang ngồi phía sau. Thấy vậy, cháu Tr hoảng sợ, tăng ga xe máy để vượt lên, tránh không bị Đức A đánh. Do đang điều khiển xe máy với tốc độ cao nên cháu Tr mất lái, lao xe máy lên vỉa hè bên phải và va chạm với bức tường cạnh cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Trần Lê Văn (sinh năm 1988) làm xe máy đổ, cháu Tr và cháu H4 ngã xuống vỉa hè. Cùng lúc này, xe máy do H1 chở H đi phía sau xe của cháu Tr khoảng 15m-20m, chứng kiến toàn bộ việc. Thấy cháu Tr và cháu H4 bị ngã, nằm bất động nên cả nhóm sợ, điều khiển xe máy bỏ đi về phía đường Võ Văn Kiệt, huyện Mê Linh, Hà Nội. Khi được khoảng 500m, H1 điều khiển xe máy chở H quay lại hiện trường quan sát thì thấy có đông người dân đang cấp cứu cho cháu Tr và cháu H4 nên tiếp tục điều khiển xe máy bỏ đi. Trên đường đi, Đức A vứt bỏ chiếc gậy tre qua lan can cầu Thống Nhất xuống sông Cà Lồ, thuộc tổ dân phố Kim A, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội rồi cùng Ph, H1 và H4 điều khiển xe máy về nhà.

Đối với cháu Lưu Vũ Tr và Trần Đình H4, sau khi bị ngã đã được anh Trần Lê V1, anh Bùi Quang V2 và chị Ngô Thị L2 (cùng trú tại: Tổ 3, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội) đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương cơ sở Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội và báo sự việc với Công an thị trấn Quang Minh. Do thương tích nặng nên cháu Tr đã tử vong vào hồi 23 giờ 40 phút ngày 12/7/2024 tại Bệnh viện. Còn cháu H4 được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức tiếp tục điều trị đến ngày 19/7/2024 được ra viện.

Ngày 13/7/2024, Nguyễn Đức A cùng Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 và Lê Việt H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh bắt giữ để điều tra về tội "*Giết người*".

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng; trưng cầu giám định pháp y tử thi cháu Lưu Vũ Tr và trưng cầu giám định thương tích đối với cháu Trần Đình H4. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 0h20 phút ngày 13/7/2024, ghi nhận: "... Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quang Minh và đường liên tổ dân phố 2-3, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội. Các dấu vết và phương tiện nằm trên vỉa hè bên phải hướng ủy ban nhân dân thị trấn Quang Minh đi đường Võ Văn Kiệt, vỉa hè rộng

2,18m. Điểm mốc là cột điện GL1/7ABCD đặt trên hành lang bên phải đường Quang Minh theo hướng từ UBND thị trấn Quang Minh đi đường Võ Văn Kiệt. Từ điểm mốc đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 11,38m là đầu vết cà sát có kích thước (0,2x0,015)m, vết cà sát nằm trên gờ của vỉa hè có chiều hướng từ UBND thị trấn Quang Minh đi đường Võ Văn Kiệt. Đầu vết cà sát cách mép đường chuẩn là 0,77m, cuối vết cà sát cách mép đường chuẩn là 0,79m. Từ đầu vết cà sát đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 3,03m là đầu dấu vết trượt có kích thước (1,3x0,11)m. Vết trượt nằm trên vỉa hè có chiều hướng từ UBND thị trấn Quang Minh đi đường Võ Văn Kiệt, điểm đầu vết trượt cách mép đường chuẩn là 0,97m, điểm cuối vết trượt trùng với phần đầu yên xe máy biển kiểm soát 29Z1-699.65 và cách mép đường chuẩn là 0,82m; Từ đầu dấu vết trượt đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 1,03m là trục sau xe máy biển kiểm soát 29Z1-699.65. Xe máy đổ nghiêng trái nằm trên vỉa hè, đầu xe hướng đường Võ Văn Kiệt, đuôi xe hướng UBND thị trấn Quang Minh. Trục bánh sau xe máy cách mép đường chuẩn là 1,36m, trục bánh trước xe máy cách mép đường chuẩn là 0,94m; Từ trục sau xe máy đo ngược về hướng UBND thị trấn Quang Minh 0,2m là đầu chiếc gậy kim loại (gậy dạng rút), gậy có phần tay cầm ốp nhựa phía ngoài, phần đầu bằng kim loại, gậy có kích thước (0,45x0,03)m, đầu gậy cách mép đường chuẩn là 1,73m, cuối gậy cách mép đường chuẩn là 1,68m.

Từ trục trước xe máy đo ngược về hướng UBND thị trấn Quang Minh 0,2m là tâm đám dầu loang màu nâu, tâm đám dầu loang cách mép đường chuẩn là 0,8m và có kích thước (1,1x0,55)m; Từ trục trước xe máy đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 0,88m là tâm chất màu nâu đỏ dạng vũng trên diện (0,7x0,7)m, tâm chất màu nâu đỏ cách mép đường chuẩn là 2,36m; Từ trục trước xe máy đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 1,22m là dấu vết trượt trên tường có kích thước (0,2x0,02)m, vết trượt có chiều hướng từ trên xuống dưới, đồng thời bám dính chất màu đen và đỏ nhạt, điểm cao nhất vết trượt cách mặt đất 0,6m, điểm thấp nhất cách mặt đất là 0,4m và tâm dấu vết trượt cách mép đường chuẩn là 1,68m; Từ trục trước xe máy đo về hướng đường Võ Văn Kiệt 1,22m là vết bong tróc trên tường có diện tích (0,05x0,04)m, vết bong tróc sơn và một phần xi măng, điểm thấp nhất vết bong tróc cách mặt đất 0,8m, vết bong tróc có tâm cách mép đường chuẩn là 1,22m...”

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 973/936/KLGĐTT-KTHS ngày 28/3/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội về nguyên nhân tử vong của cháu Lưu Vũ Tr như sau:

- Vùng đầu mặt bị va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng trán đỉnh trái và thái dương phải. Chảy máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên. Dập não thùy trán hai bên. Tụ máu tiểu não. Vỡ xương trán trái: Lan vào cánh lớn xương bướm trái; lan vào hố yên (vỡ toác hố yên); lan vào thái dương trái; lan vào trần 0 mắt trái, xương sàng. Vỡ xương thái dương phải.

- Trên cơ thể có nhiều vết xây sát, bầm tím, rách da.

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

- Kết luận giám định mô bệnh học: Đập não. Chảy máu lan tỏa màng mềm. Tổn thương mạch lan tỏa.

- Kết luận giám định độc chất: Mẫu máu của nạn nhân Lưu Vũ Tr giám định: Không tìm thấy Ethanol; không tìm thấy các chất ma túy.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Lưu Vũ Tr sinh năm 2008 tử vong do chấn thương sọ não nặng.”

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1328/KLTTCT-TTPY ngày 06/8/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố Hà Nội kết luận thương tích của cháu Trần Đình H4 như sau:

“...1. Các kết quả chính:

- Sẹo vết mổ ngách tiền đình hàm trên bên phải: 01%.
- Sẹo vết thương vùng mép phải: 03%.
- Sẹo vết mổ mặt mu ngón IV, V bàn tay phải: 02%.
- Sẹo xây sát mặt trong cổ chân trái: 0.5%.
- Vỡ thành xoang hàm hai bên: 09%.
- Gãy thành dưới ổ mắt phải: 05%.
- Gãy đốt bàn ngón IV, V tay phải đã kết hợp xương: 10%.
- Chấn động não điều trị ổn định: 01%

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Đình H4 tại thời điểm giám định là 28%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích của anh Trần Đình H4 do vật va đập với vật tày, tày có cạnh gây nên”

**** Vật chứng vụ án:***

- Thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29Z1-699.65 và 01 gậy kim loại gậy dạng rút, gậy có phần tay cầm ốp nhựa phía ngoài, phần đầu bằng kim loại, có kích thước (0,45x0,03)m.

- Thu giữ do ông Lưu Trung H4 (sinh năm 1975, là bố của cháu Lưu Vũ Tr) giao nộp: 01 quần bò dài màu xanh, trắng bị rách một số điểm; 01 áo phông cộc tay có cổ màu trắng, dính máu bị rách; 01 dây lưng bằng da màu đen và 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone màu vàng.

- Thu giữ do Nguyễn Đức A giao nộp: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha màu xanh trắng, biển kiểm soát 29S6-946.58.

- Thu giữ do bà Hoàng Thị Thu Th2 (sinh năm 1985, là mẹ của Lê Hoàng Ph) giao nộp: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29K1-500.06.

- Thu giữ do Đỗ Hoàng H1 giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0969.783.645.

- Thu giữ do bà Lưu Thị H5 (sinh năm 1983, là mẹ của cháu Trần Đình H4) giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng.

- Đối với 01 đoạn gậy bằng tre (dài khoảng hơn 01m, đường kính 3,5cm) do Nguyễn Đức A cầm theo với mục đích để gây sự đánh nhau. Sau khi xảy ra vụ việc, Đức A đã vứt bỏ chiếc gậy tre qua lan can cầu xuống sông Cà Lồ tại cầu Thống Nhất, thuộc xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được chiếc gậy trên.

Khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ 01 đoạn gậy rút phần đầu bằng kim loại kích thước (0,45x0,03)m. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H và cháu Trần Đình H4 đều khai không biết chiếc gậy kim loại trên, không dùng chiếc gậy kim loại này trong ngày 12/7/2024. Vì vậy, Cơ quan điều tra lưu giữ 01 chiếc gậy kim loại trong trong vụ án để giải quyết theo pháp luật.

Kết quả xác minh xác định chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển kiểm soát 29S6-946.58 là tài sản hợp pháp của bà Ngô Thị Hương (là mẹ của Nguyễn Đức A); Chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29K-500.06 là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Thu Th2 (là mẹ của Lê Hoàng Ph); Chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29Z1-699.65 là tài sản hợp pháp của bà Lưu Thị H5 (là mẹ cháu Trần Đình H4 là người dưới 18 tuổi). Kết quả tra cứu xác định 03 xe máy trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng; kết quả giám định xác định số khung, số máy của 03 xe máy trên là nguyên thủy. Tại Cơ quan điều tra, bà Hương cùng bà Th2 và bà Hợi trình bày ngày 12/6/2024, Đức A cùng Ph và H4 đã tự ý lấy các xe máy trên để sử dụng, không được sự cho phép, đồng ý của bà Hương, bà Thủy và bà Hợi. Do đó, Cơ quan Công an không đủ cơ sở để xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Th2 và bà Hợi về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với Nguyễn Đức A tự ý lấy xe hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29S6-946.58 của bà Ngô Thị Hương mang đi chơi và giao xe cho Đỗ Hoàng H1 (là người dưới 18 tuổi) điều khiển, đã vi phạm điểm đ khoản 5 Điều 30 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 07/11/2024, Cơ quan điều tra đã gửi văn bản và tài liệu liên quan đến Công an huyện Mê Linh để xử phạt vi phạm hành chính đối với Đức A về hành vi trên.

Đối với hành vi điều khiển xe máy có dung tích xilanh trên 75cc tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe mô tô của Lê Hoàng Ph và Đỗ Hoàng H1 (đều dưới 18 tuổi) đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 07/11/2024, Cơ quan điều tra đã gửi văn bản và tài liệu liên quan đến Công an huyện Mê Linh để xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph và H1 về hành vi trên.

Tại Cáo trạng số 651/CT-VKSHN- P2 ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H về tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08/01/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 và Lê Việt H phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

Áp dụng Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù được hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 192/2023/HSST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/07/2024.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Việt H 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Ph 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng H1 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/01/2025, bị cáo Lê Hoàng Ph kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 16/01/2025, bị cáo Nguyễn Đức A kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 20/01/2025, bị cáo Lê Việt H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 15/01/2025, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hồng Ph là ông Lê Tân Th1 kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Lê Hồng Ph.

Ngày 17/01/2025, người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Hoàng H1 là ông Đỗ Văn D1 kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Đỗ Hoàng H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Lê Hồng Ph vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết và nhất trí với kháng cáo của ông Lê Tân Th1, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Hoàng H1 nhất trí với kháng cáo của ông Đỗ Văn D1, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho bị cáo.

Ông Lê Tân Th1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho bị cáo Lê Hoàng Ph.

Ông Đỗ Văn D1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho bị cáo Đỗ Hoàng H1.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Đức A có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 70 triệu đồng và được đại diện bị hại đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Hoàng Ph có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo có ông nội, bà ngoại được tặng huân huy chương, bằng gia đình vẻ vang, bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc nhân đạo, khoan hồng để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph và chấp nhận kháng cáo của ông Lê Tân Th1, cho các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Đỗ Hoàng H1 khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình có công với cách mạng. Bị cáo Lê Việt H có ông ngoại là cựu chiến binh được tặng Kỷ niệm chương cựu chiến binh, bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc nhân đạo, khoan hồng của pháp luật để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H1, H, giảm hình phạt cho các bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:

Bị cáo Nguyễn Đức A là người chủ mưu, cầm đầu, khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo Lê Việt H, Đỗ Hoàng H1, Lê Hoàng Ph (trong đó các bị cáo H1, Ph đều dưới 18 tuổi) tìm người để gây gỗ, đánh nhau. Đức A cũng là người thực hành quyết liệt nhất, hô to để đe dọa và dùng tay phải cầm gậy tre giơ lên để đánh cháu Trần Đình H4 đang ngồi phía sau xe máy do cháu Lưu Vũ Tr điều khiển. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức A đã trực tiếp gây ra hậu quả cháu Lưu Vũ Tr tử vong. Bị cáo phạm tội mới khi đang trong thời gian thử thách của án treo, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức A có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là đã tác động gia đình bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đức A.

Bị cáo Lê Việt H là người đã thành niên nhưng khi được rủ đi đánh nhau bị cáo vẫn tích cực tham gia mà không can ngăn các bị cáo khác. Lê Việt H đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Việt H có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Mức hình phạt 18 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Việt H.

Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 khi phạm tội là người chưa thành niên; nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1; Chấp nhận kháng cáo của ông Lê Tân Th1, ông Đỗ Văn D1; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08/01/2025

của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giảm hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H; mỗi bị cáo giảm từ 01 đến 02 năm tù.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Lê Việt H, Đỗ Hoàng H1 đã nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo sớm được trở về làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, lời khai của các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, ý kiến của các luật sư bào chữa cho các bị cáo, quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Lê Việt H và kháng cáo của ông Lê Tân Th1, ông Đỗ Văn D1 trong hạn luật định, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan; Căn cứ các biên bản hiện trường, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, các bản kết luận giám định, các vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/7/2024, Nguyễn Đức A cùng Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H và Lê Hoàng Ph rủ nhau đi 02 xe máy trên các tuyến đường thuộc huyện Sóc Sơn và huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, với mục đích tìm người và gây sự đánh những người không quen biết trên đường. Lê Hoàng Ph điều khiển xe máy biển kiểm soát 29K1-500.06 chở Nguyễn Đức A; Đỗ Hoàng H1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 29S6-946.58 chở Lê Việt H. Trên đường đi Ph dừng xe trên đường để Đức A nhặt 01 gậy bằng tre (dài khoảng hơn 01m, đường kính khoảng 3,5cm) để làm công cụ mang đi đánh nhau. Cả nhóm điều khiển xe máy, không đội mũ bảo hiểm, đi từ xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đến đoạn

đường trước cửa UBND thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội thì nhìn thấy cháu Lưu Vũ Tr (sinh ngày 11/12/2008, 15 năm 07 tháng 01 ngày tuổi) điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29Z1-699.65 chở cháu Trần Đình H4 (sinh ngày 27/7/2008, 15 năm 11 tháng 15 ngày tuổi) đi ngược chiều. Cả nhóm đi hai xe máy quay lại đuổi đánh cháu Tr và cháu H4. Thấy có hai xe máy đuổi theo phía sau và trên tay Đức A có gậy tre nên cháu Tr tăng ga xe máy bỏ chạy. Nhóm của Nguyễn Đức A điều khiển xe máy đuổi theo xe của cháu Tr đến ngã ba giao giữa đường Quang Minh với đường liên tổ dân phố 2-3, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội thì xe của Lê Hoàng Ph đuổi kịp, áp sát xe của cháu Tr vào vỉa hè, Nguyễn Đức A ngồi sau cầm gậy tre giơ lên để đánh cháu H4. Cháu Tr hoảng sợ nên điều khiển xe máy lao lên vỉa hè và mất lái rồi đâm vào bức tường sát cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Trần Lê Văn. Thấy cháu Tr và cháu H4 ngã xuống đất nằm bất động thì nhóm Nguyễn Đức A điều khiển xe máy bỏ đi về nhà. Hậu quả: Cháu Lưu Vũ Tr bị chấn thương sọ não nặng nên đã tử vong hồi 23 giờ 40 phút ngày 12/7/2024 tại Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương cơ sở Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội; cháu Trần Đình H4 bị thương tích tổn hại 28% sức khỏe.

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H với số đông áp đảo, đi trên 02 xe máy đuổi theo các bị hại với tốc độ 80km/h, dùng hung khí nguy hiểm là gậy tre đe dọa tấn công cháu Lưu Vũ Tr và cháu Trần Đình H4 khiến cho các cháu hoảng sợ điều khiển xe mô tô bỏ chạy với tốc độ cao dẫn đến tai nạn chết người. Các bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi của mình là cực kỳ nguy hiểm, nhưng quyết liệt đuổi theo các bị hại cho đến khi các cháu bị tai nạn chết người thì các bị cáo mới dừng việc truy đuổi. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người”.

Các bị cáo rủ nhau ra đường tìm người để gây sự đánh nhau, mặc dù cháu Lưu Vũ Tr (15 tuổi 07 tháng 1 ngày) và cháu Trần Đình H4 (15 tuổi 11 tháng 15 ngày) không quen biết, không mâu thuẫn gì với các bị cáo nhưng các bị cáo vô cớ tấn công, quyết liệt đuổi đánh các cháu dẫn đến hậu quả cháu Lưu Vũ Tr bị tử vong, cháu Trần Đình H4 bị thương tích tổn hại 28% sức khỏe. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật nên phải chịu các tình tiết định khung “Giết 02 người trở lên”, “Giết người dưới 16 tuổi” và “Có tính chất côn đồ”. Do có hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H về tội “Giết người” theo điểm a, b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Lê Việt H; kháng cáo của ông Lê Tân Th1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Ph xin giảm hình phạt cho bị cáo Ph và kháng cáo của ông Đỗ Văn D1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo H1 xin giảm hình phạt cho bị cáo H1, Hội đồng xét xử thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét:

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Nguyễn Đức A và Lê Việt H có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 và Lê Việt H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1, Lê Việt H đã bồi thường cho gia đình bị hại Lưu Vũ Tr 250.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Trần Đình H4 số tiền 30.000.000 đồng là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức A bồi thường 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại Lưu Vũ Tr và 3.000.000 đồng cho bị hại Trần Đình H4; Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; Bị cáo Đỗ Hoàng H1 gia đình có công với cách mạng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng với 03 tình tiết định khung: “Giết 02 người trở lên”, “Giết người dưới 16 tuổi” và “Có tính chất côn đồ” theo điểm a, b, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nghiêm trọng tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Đức A với vai trò là chủ mưu, cầm đầu, khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo Đỗ Hoàng H1, Lê Hoàng Ph (đều dưới 18 tuổi) tìm người để gây gỗ, đánh nhau; đồng thời bị cáo Nguyễn Đức A cũng là người thực hành quyết liệt nhất. Trước khi đuổi đánh cháu Lưu Vũ Tr và cháu Trần Đình H4, bị cáo Nguyễn Đức A nhìn thấy cháu Nguyễn Tiến D2 đi xe máy chở cháu Nguyễn Chí B1, đã nói với Lê Hoàng Ph “*Nhìn ngửa mắt*” và quay xe máy đuổi theo để định đánh cháu D2 và cháu B1 đến khi cháu D2, cháu B1 đi vào quán nước, dừng xe thì Lê Việt H nhận ra người quen và bảo với Ph và Đức A “*Em tao đấy, đừng đánh nó*” thì Ph chở Đức A bỏ đi. Khi nhìn thấy cháu Lưu Vũ Tr chở cháu Trần Đình H4, bị cáo Nguyễn Đức A bảo Lê Hoàng Ph quay xe đuổi theo để đánh cháu Tr, cháu H4, đồng thời vẫy tay ra hiệu cho bị cáo Đỗ Hoàng H1 chở bị cáo Lê Việt H cùng quay lại để đánh cháu Tr, cháu H4. Bị cáo Nguyễn Đức A hô to để đe dọa và dùng tay phải cầm gậy tre giơ lên để đánh cháu H4 đang ngồi phía sau. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức A đã trực tiếp gây ra hậu quả chết người. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác nên Tòa án cấp sơ thẩm áp

dụng hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Hoàng Ph là người đi xe máy chở bị cáo Nguyễn Đức A đi song song và áp sát xe máy cháu Lưu Vũ Tr với tốc độ cao, trực tiếp dẫn đến hậu quả chết người nên phải chịu trách nhiệm cao hơn Đỗ Hoàng H1. Bị cáo Đỗ Hoàng H1 đã rủ Lê Việt H và lái xe máy của Nguyễn Đức A chở Lê Việt H, quyết liệt đuổi theo cháu Tr, cháu H4 và hô “*Bọn kia đứng lại*”. Bị cáo Lê Hoàng Ph phạm tội khi mới 17 năm 6 tháng 26 ngày tuổi, bị cáo Đỗ Hoàng H1 phạm tội khi mới 17 năm 01 tháng 11 ngày tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ph, H1; từ đó xử phạt các bị cáo Lê Việt H 18 năm tù, Lê Hoàng Ph 17 năm tù, Đỗ Hoàng H1 16 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đảm bảo mục đích giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo và gia đình các bị cáo xuất trình các tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Đức A có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo đã nộp 6.120.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng và có đơn đơn của gia đình bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Việt H đã nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm; có đơn của đại diện bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, được Liên minh hợp tác xã Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển hợp tác xã, được Hội nông dân Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì giai cấp nông dân Việt Nam, được Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng Kỷ niệm chương.

Bị cáo Lê Hoàng Ph có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, huy hiệu 30 năm tuổi đảng, được tặng Bằng gia đình vẻ vang; có bà nội được tặng Huy chương vì sự nghiệp công nghiệp Việt Nam; có ông ngoại, bà ngoại là hội viên Hội cựu chiến binh Việt Nam và được Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng tám chữ vàng danh dự “Trọn nghĩa nước non, thắm tình đồng đội”; bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm, có đơn của đại diện bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Hoàng H1 đã nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm.

Xét thấy, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như nêu trên, tuy nhiên, căn cứ tính chất, mức độ hành vi, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, bị cáo Nguyễn Đức A là chủ mưu, khởi xướng, cầm đầu, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác (dưới 18 tuổi) phạm tội, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo Lê Việt H đã bị khởi tố bị can

về tội “Gây rối trật tự công cộng” trong khi điều tra bị cáo lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A tù chung thân, Lê Việt H 18 năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H.

Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 phạm tội khi chưa thành niên (bị cáo Ph phạm tội khi mới 17 năm 06 tháng 26 ngày tuổi, bị cáo H1 khi phạm tội khi mới 17 năm 01 tháng 11 ngày tuổi) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xuất trình thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới như nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng đường lối xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội và vận dụng chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng Ph và chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn D1, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng Ph; chấp nhận kháng cáo của ông Lê Tân Th1 và kháng cáo của ông Đỗ Văn D1; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về

phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1; Cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 và Lê Việt H phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

Áp dụng Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 192/2023/HSST ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/07/2024.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Việt H 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

- Áp dụng điểm a, b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Ph 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng H1 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/7/2024.

2. Về án phí: Các bị cáo Lê Hoàng Ph, Đỗ Hoàng H1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Lê Việt H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Ghi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Đức A đã nộp 6.120.000đ (Sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai số 0067978 ngày 23/01/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bị cáo Nguyễn Đức A đã bồi thường tiếp số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) cho ông Lưu Trung Huy và bà Trần Thị Hà là bố mẹ cháu Lưu Vũ Tr, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại theo quyết định của bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Hoàng Ph đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0067951 ngày 21/01/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

- Bị cáo Lê Việt H đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0067949 ngày 21/01/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

- Bị cáo Đỗ Hoàng H1 đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0067948 ngày 21/01/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TANDTC
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- TTG số 1 - Công an Tp Hà Nội;
- Các bị cáo (qua TTG số 1);
- Đại diện bị cáo (theo đ/c);
- Lưu: HSVA; Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học